

NỘI DUNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ KHẮC PHỤC CÁC TIÊU CHÍ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH BỊ XẾP HẠNG THẤP NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2022 của UBND huyện Lộc Bình)

STT	Nội dung	Tiêu chí thành phần	Kết quả đạt thấp	Nguyên nhân điểm đạt thấp	Giải pháp khắc phục	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	1.5	1/2,5 điểm	Chưa có sáng kiến, giải pháp mới được áp dụng trên toàn tỉnh; chưa có đề tài khoa học cấp tỉnh được đánh giá, xếp loại từ mức "Đạt" trở lên; cấp huyện không có từ 02 sáng kiến hoặc giải pháp mới trở lên được áp dụng tại huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn phải đẩy mạnh tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, các giải pháp mới nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cải cách hành chính trên địa bàn.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn
				Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Ban hành Kế hoạch CCHC kịp thời; Nội dung Kế hoạch CCHC theo yêu cầu của Sở Nội vụ; thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định; kiểm tra CCHC đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đảm bảo kiểm tra đạt 100% kế hoạch đề ra; thực hiện tuyên truyền CCHC đạt 100% kế hoạch đề ra; Thực hiện tự đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC đảm bảo về thời gian, có báo cáo thuyết minh, giải trình đầy đủ từng tiêu chí CCHC...	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật	2.4	0/1 điểm	Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, kiến nghị: trong năm 2021 chưa có nội dung xử lý	Phòng Tư pháp cần tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản quy phạm trái pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
				Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND huyện; Theo dõi thi hành pháp luật; Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của UBND cấp huyện.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

3	Cải cách thủ tục hành chính	3.4.1	0/3 điểm	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm đạt dưới 98%. Cụ thể số hồ sơ chậm hạn (111 hồ sơ): 41 hồ sơ thuộc thủ tục giải quyết khiếu nại của Thanh tra huyện; 40 hồ sơ lĩnh vực đất đai do Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu; 30 hồ sơ thuộc lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng do phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu.	Phần đầu 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn, đặc biệt đối với các hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, cấp giấy phép xây dựng, giải quyết đơn khiếu nại tố cáo yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Thanh tra huyện có những giải pháp chi tiết, cụ thể để khắc phục tình trạng chậm hạn như năm 2021	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thanh tra huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện
		3.4.3	0/1 điểm	Không thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC tại UBND cấp huyện (111 hồ sơ chậm hạn đều không có văn bản xin lỗi)	100% hồ sơ TTHC cấp huyện trả trễ hạn được xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thanh tra huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
				Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; công khai thủ tục hành chính. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện nghiêm túc nội dung đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức các cấp.	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các bộ phận có TTHC tiếp nhận qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
	Cải cách	4.5.2	0.96/1,5 điểm	Tỷ lệ giảm số người làm việc giai đoạn 2015 - 2021 đạt dưới 10%: năm 2015, số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện là 2028 người; năm 2021 số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp là 1908 người, giảm 5,9% so với năm 2015	Tỷ lệ giảm số người làm việc giai đoạn 2015 - 2022 đạt từ 10% trở lên (kết quả đạt 0.96/1.5 điểm)	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện

4	tổ chức bộ máy hành chính			Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng, lãnh đạo đơn vị sự nghiệp; tỷ lệ giảm đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015 – 2021. Thực hiện bố trí công chức tại các phòng chuyên môn và tương đương thuộc UBND huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc các nội dung sắp xếp thôn, khu phố; thực hiện đúng các quy định về phân cấp quản lý do Trung ương, tỉnh ban hành.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn
5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức	5.2.1	0/0,5 điểm	Không thực hiện tuyển dụng công chức cấp xã	Thực hiện tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan
		5.4.2	0,5/1 điểm	Số công chức phòng chuyên môn được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt từ 95%-dưới 100%: Năm 2021, số công chức phòng chuyên môn được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 95%	Phấn đấu 100% công chức được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Phòng Nội vụ
		5.6.3	0/2 điểm	Trong năm có công chức phòng chuyên môn, viên chức các đơn vị sự nghiệp bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên: 01 công chức phòng LĐ,TB,XH-DT bị xử lý kỷ luật; 14 viên chức đơn vị trường học bị xử lý kỷ luật	Phấn đấu không có công chức phòng chuyên môn, viên chức đơn vị sự nghiệp nào bị xử lý kỷ luật	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện	Phòng Nội vụ
		5.7.1	0/1,5 điểm	Trong năm còn có cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn chưa đạt chuẩn thuộc các xã: Đồng Bục (90%); Hữu Lân (70%); Lợi Bác (89%); Mẫu Sơn (80%); Sần Viên (89%); Tam Gia (90%); Tú Mịch (90%); Yên Khoái (80%)	Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã, phấn đấu đến hết năm 2023, 100% cán bộ xã đạt chuẩn về chuyên môn	Phòng Nội vụ, UBND cấp xã	Các đơn vị liên quan
				Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức theo quy định; Duy trì tỷ lệ 100% công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; Văn hóa công vụ theo đúng kế hoạch đề ra....	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

6	Cải cách tài chính	6.1.3	1,5/2 điểm	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách chưa đạt tỷ lệ 100% số tiền nộp Ngân sách nhà nước theo kiến nghị (số tiền kiến nghị nộp của Kiểm toán: 2,244,011,922; số tiền đã thực hiện: 2,114,430,909; đạt 94% theo kiến nghị của kiểm toán)	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách chưa đạt tỷ lệ 100% số tiền nộp Ngân sách nhà nước theo kiến nghị	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
		6.3.1	0/1 điểm	Không có thêm đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trở lên (hiện nay trên địa bàn huyện chỉ có Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tự đảm bảo chi thường xuyên và Trung tâm Phát triển quỹ đất tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; trong năm 2021 chưa có thêm đơn vị nào tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc một phần chi thường xuyên nên nội dung này không có điểm)	Phần đầu có thêm từ 01 đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trở lên	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện
		6.3.2	0/0,5 điểm	Thực hiện chưa đảm bảo quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tài các đơn vị sự nghiệp công lập (còn có sai phạm phát hiện trong năm đánh giá theo kết luận của Thanh tra huyện: Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Xuân Dương; trường THCS Hữu Khánh; Trung tâm GDNN-GDTX; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thực hiện công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo theo quy định.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
		6.4	0,06/1,5 điểm	Thực hiện tiết kiệm kinh phí được phân bổ để thực hiện tự chủ tài chính đạt dưới 100% tổng số đơn vị (hiện nay trên địa bàn huyện việc thực hiện nội dung này cơ bản chưa có đơn vị nào thực hiện được nội dung này)	Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch có hướng dẫn, đôn đốc, triển khai thực hiện các nội dung liên quan tới công tác tiết kiệm kinh phí để nâng cao tiêu chí chấm điểm tại mục này	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

	công	6.5.1	0/0,5 điểm	<p>Việc chấp hành chế độ báo cáo tài chính gửi cơ quan tài chính cấp trên theo quy định tại Quyết định 52/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh chưa đảm bảo (Thực hiện theo Quyết định 52/2018/QĐ-UBND: tại khoản 2, điều 9 quy định ngày 18 hằng tháng Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện và các đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh báo cáo Sở Tài chính về tình hình sử dụng các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên theo biểu mẫu số 03 kèm theo; Tại khoản 4 điều 9 quy định: định kỳ ngày 15 hằng tháng UBND cấp dưới báo cáo cơ quan tài chính cấp trên về thực hiện thu chi ngân sách địa phương theo mẫu biểu số 05, 06 kèm theo.</p> <p>Tuy nhiên qua rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện báo cáo của huyện thì Phòng Tài chính - KH chỉ gửi báo cáo thu chi cho UBND huyện để Văn phòng UBND huyện tổng hợp báo cáo kinh tế XH của huyện hằng tháng, không tham mưu cho UBND huyện thực hiện báo cáo thu chi theo quy định nêu trên)</p>	Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch quan tâm tham mưu lập và gửi báo cáo đúng thời hạn theo đúng quy định của cấp trên	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
				<p>Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa</p>	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt tỷ lệ từ 90% trở lên. Thực hiện công khai chấp hành dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và báo cáo đảm bảo theo đúng quy định. Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính đảm bảo theo đúng quy định.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
7	Hiện đại hóa hành	7.1.3	0,96/1 điểm	Tỷ lệ văn bản đi của cơ quan (giữa các cơ quan, đơn vị có sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử; không bao gồm văn bản mật) được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử, không kèm bản giấy. Trong năm 2021, huyện Lộc Bình đạt 95% văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hoàn toàn dưới dạng điện tử	Phấn đấu 100% văn bản đi của cơ quan (giữa các cơ quan, đơn vị có sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử; không bao gồm văn bản mật) được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử, không kèm bản giấy	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

7.2.1	0.1/0.5 điểm	Tỷ lệ TTHC cấp huyện cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trong năm đạt dưới 50% số TTHC	Nâng tỷ lệ TTHC cấp huyện cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trong năm đạt từ 50% số TTHC trở lên: Đề xuất TTHC mức độ 3,4 của các đơn vị như: Lĩnh vực Thi đua khen thưởng thuộc Phòng Nội vụ; lĩnh vực của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc; các thủ tục của Phòng Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực Tư pháp Thuộc Phòng Tư pháp.	Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả, giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa cấp huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện
7.2.2	0/0.5 điểm	Tỷ lệ hồ sơ TTHC cấp huyện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt dưới 20% số hồ sơ	Nâng tỷ lệ hồ sơ TTHC cấp huyện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt từ 20% số hồ sơ trở lên: Đề xuất TTHC mức độ 3 của các đơn vị như: Lĩnh vực Thi đua khen thưởng thuộc Phòng Nội vụ; lĩnh vực của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc; các thủ tục của Phòng Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực Tư pháp Thuộc Phòng Tư pháp.	Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả, giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa cấp huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện
7.2.3	0/1,5 điểm	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC công khai trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử không đúng với kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thực tế của cơ quan	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC công khai trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử đúng với kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thực tế của cấp huyện. KIỆN TOÀN CÔNG CHỨC LÀM VIỆC TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA HUYỆN (Hiện nay đã bố trí được 05 công chức làm việc trực tiếp, 03 đơn vị cử công chức đến làm việc tại Bộ phận là Công an huyện, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai). Các hồ sơ TTHC khi tiếp nhận tại Bộ phận đều được công khai trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện
7.3.1	0,02/0,5 điểm	Tỷ lệ TTHC cấp huyện đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt dưới 20% số hồ sơ TTHC	Nâng tỷ lệ TTHC cấp huyện đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt từ 20% số hồ sơ TTHC: Tiếp tục tuyên truyền để người dân biết, thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; không còn tâm lý e ngại, sợ mất giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ (tuy nhiên từ đầu năm đến nay cấp huyện mới phát sinh 01 hồ sơ thực hiện qua dịch vụ BCCI).	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện

7.3.2	0/0,5 điểm	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC cấp huyện được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI đạt dưới 5% số hồ sơ TTHC (kết quả đạt 0/0.5 điểm)	Nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC cấp huyện được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI đạt từ 5% số hồ sơ TTHC: Tiếp tục tuyên truyền để người dân biết, thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; không còn tâm lý e ngại, sợ mất giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ (tuy nhiên từ đầu năm đến nay cấp huyện mới phát sinh 01 hồ sơ thực hiện qua dịch vụ BCCI).	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện
7.3.3	0,13/0,5 điểm	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC cấp huyện được trả qua dịch vụ BCCI đạt dưới 20% số hồ sơ TTHC	Nâng tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC cấp huyện được trả qua dịch vụ BCCI đạt từ 20% số hồ sơ TTHC trở lên Tiếp tục tuyên truyền để người dân biết, thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; không còn tâm lý e ngại, sợ mất giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ (tuy nhiên từ đầu năm đến nay cấp huyện mới phát sinh 01 hồ sơ thực hiện qua dịch vụ BCCI).	Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả, giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa cấp huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện
7.5.2	0/0.5 điểm	UBND các xã, thị trấn chưa thực hiện duy trì, cải tiến chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Phấn đấu 100% UBND các xã, thị trấn thực hiện duy trì, cải tiến chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (đối với các đơn vị đã triển khai áp dụng). Trong năm 2022 sẽ tăng cường kiểm tra việc duy trì, cải tiến chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đảm bảo 100% các xã, thị trấn đều thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy định	UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện
		Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Ban hành và thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; hoạt động của trang thông tin điện tử huyện; Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cấp huyện và cấp xã.	Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã	Các đơn vị liên quan
8.1	2,1/3 điểm	Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới trong năm tăng dưới 20% so với năm trước liền kề	Thực hiện các giải pháp nhằm tăng mức độ thu hút đầu tư (ngoài ngân sách) của huyện; nâng tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã cao hơn từ 20% so với năm trước liền kề.	Phòng Tài chính - kế hoạch	Các đơn vị liên quan

8	Tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện	8.3	2,7/3 điểm	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội do HĐND cấp huyện giao chưa đạt 100%	-Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ tiêu; Phần đầu thực hiện các chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội do HĐND cấp huyện giao 100% chỉ tiêu đạt và vượt; Văn phòng HĐND và UBND huyện đôn đốc, kiểm tra hàng tháng trong các cuộc họp UBND	Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã	Các đơn vị liên quan
				Đối với các tiêu chí thành phần được chấm điểm tối đa	Tiếp tục thực hiện thu ngân sách của huyện vượt chỉ tiêu theo Kế hoạch UBND tỉnh giao.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

I

Thời gian thực hiện
Trong năm 2022
Thường xuyên trong năm
Thường xuyên trong năm
Thường xuyên trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Trong năm
2022

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường
xuyên
trong năm

Thường xuyên trong năm
Thường xuyên trong năm